

Nên thận trọng khi sử dụng clopidogrel cho bệnh nhân có các tổn thương dễ chảy máu (như các vết loét). Cần thận trọng khi sử dụng các thuốc có thể gây ra những tổn thương như vậy ở bệnh nhân đang dùng clopidogrel.

Nên thận trọng khi sử dụng clopidogrel cho bệnh nhân suy gan hoặc suy thận nặng.

Ban xuất huyết giảm tiểu cầu đã được ghi nhận với tần suất hiếm gặp ở bệnh nhân sử dụng clopidogrel, ngay cả khi bệnh nhân chỉ mới sử dụng thuốc trong thời gian ngắn (<2 tuần).

Độ an toàn và hiệu quả của thuốc trên bệnh nhân nhi chưa được xác định.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Chưa tiến hành các nghiên cứu đầy đủ và được kiểm soát tốt trên phụ nữ mang thai, do đó, chỉ nên sử dụng clopidogrel trong thai kỳ khi thực sự cần thiết.

Chưa rõ clopidogrel có được tiết vào sữa hay không. Cần thận trọng khi sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú.

Tương tác thuốc:

Sử dụng đồng thời clopidogrel cùng với aspirin làm tăng tác dụng của aspirin lên quá trình kết tập tiểu cầu do collagen.

Sử dụng đồng thời clopidogrel cùng với naproxen làm tăng nguy cơ xuất huyết tiêu hóa.

Cần thận trọng khi sử dụng đồng thời NSAID cùng với clopidogrel.

Sử dụng đồng thời warfarin cùng với clopidogrel có thể làm tăng nguy cơ xuất huyết.

Clopidogrel có thể ảnh hưởng đến chuyển hóa của phenytoin, tamoxifen, tolbutamid, warfarin, torsemid, fluvastatin và các thuốc chống viêm không steroid. Do đó, cần thận trọng khi sử dụng phối hợp bất kỳ thuốc nào nêu trên cùng với clopidogrel.

Tác dụng bất lợi:

Tác dụng bất lợi hay gặp nhất đã được ghi nhận khi sử dụng clopidogrel là các rối loạn tiêu hóa như đau bụng, khó tiêu, ỉa chảy, buồn nôn, ngoại ban và ngứa.

Một số trường hợp xuất huyết dẫn đến tử vong (đặc biệt là xuất huyết nội sọ, tiêu hóa và sau màng bụng) và ban xuất huyết giảm tiểu cầu đã được ghi nhận ở bệnh nhân sử dụng clopidogrel).

Các rối loạn về máu bao gồm giảm bạch cầu trung tính, ban xuất huyết giảm tiểu cầu và thiếu máu tan máu đã được ghi nhận.

Viêm gan và vàng da tắc mật đã được ghi nhận trong quá trình sử dụng clopidogrel

Các tác dụng bất lợi khác đã được ghi nhận với tần suất hiếm gặp như bệnh huyết thanh, viêm phổi kẽ, hồng ban đa dạng, hội chứng Stevens-Johnson, liken phẳng và đau cơ.

*** Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.**

Liều lượng và cách dùng:

Nhồi máu cơ tim, đột quỵ hoặc bệnh động mạch ngoại vi đã xác định: 75 mg, uống một lần mỗi ngày.

Kiểm soát hội chứng mạch vành cấp, bao gồm đau thắt ngực không ổn định và nhồi máu cơ tim không có sóng Q: Sử dụng liều khởi đầu 300 mg, sau đó dùng liều 75 mg, uống một lần mỗi ngày.

Quá liều:

Quá liều clopidogrel có thể làm kéo dài thời gian chảy máu hoặc dẫn đến các biến chứng xuất huyết.

Về nguyên tắc, truyền tiểu cầu có thể giúp giảm nhẹ các tác dụng dược lý của thuốc trong trường hợp bệnh nhân cần hồi phục nhanh.

Trình bày:

Hộp to chứa 03 hộp nhỏ, mỗi hộp nhỏ chứa 1 vỉ x 10 viên nén.

Hạn dùng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng.



Glenmark Pharmaceuticals Ltd.

3 rd Floor, Vinaconex Building, 47, Dien Bien Phu Street, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam. Tel: +84 8 3910 4952 Fax: +84 8 3910 4835

Sản xuất tại Plethico Pharmaceutical Limited
A3, Road, Manglia - 453771, Indore MP, India.